

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2433/QĐ-UBND

Thái Nguyên, ngày 07 tháng 10 năm 2022

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình khai thác, sử dụng nước mặt của Công ty cổ phần Khai khoáng Nam Việt**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21/6/2012;*

*Căn cứ Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước;*

*Căn cứ Nghị định số 41/2021/NĐ-CP ngày 30/3/2021 sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước;*

*Căn cứ Giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt số 2349/GP-UBND ngày 28/9/2022 của UBND tỉnh Thái Nguyên;*

*Căn cứ Bản kê khai tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước ngày 30/8/2022 của Công ty cổ phần Khai khoáng Nam Việt;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 542/TTr-STNMT ngày 19/9/2022.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Công ty cổ phần Khai khoáng Nam Việt (địa chỉ: xóm Bông Lai, xã Thượng Đình, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên, MST: 4601126205) theo Giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt số 2349/GP-UBND ngày 28/9/2022 do UBND tỉnh Thái Nguyên cấp, với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Tên công trình khai thác, sử dụng nước: Công trình khai thác nước mặt phục vụ xưởng tuyển mỏ cát, sỏi khu vực Gò Lai, xóm Gò Lai và Bông Lai, xã Thượng Đình, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

2. Mục đích sử dụng nước của Công trình: Cấp nước phục vụ tuyển, rửa cát sỏi.

3. Mục đích sử dụng nước phải nộp tiền: Cấp nước phục vụ tuyển, rửa cát sỏi.

4. Giá tính tiền cấp quyền cho mục đích sử dụng: 40.000 đồng/m<sup>3</sup>.

5. Tổng số ngày khai thác phải nộp tiền: 2.600 ngày.

6. Tổng số tiền phải nộp: 153.863.000 đồng;

*(Một trăm năm mươi ba triệu tám trăm sáu mươi ba nghìn đồng).*

- Số tiền phải nộp hàng năm là:

+ Số tiền năm đầu nộp (từ 01/8/2020 đến 31/12/2020): 9.054.000 đồng.

+ Số tiền phải nộp hàng năm tiếp theo (các năm: 2021, 2022, 2023, 2024, 2025, 2026): 21.600.000 đồng.

+ Số tiền phải nộp năm cuối cùng (từ 01/01/2027 đến 15/9/2027): 15.209.000 đồng.

7. Phương án nộp tiền: Một lần/năm.

8. Số tiền, thời gian và địa điểm nộp tiền thực hiện theo Thông báo của Cục thuế tỉnh Thái Nguyên.

**Điều 2.** Trách nhiệm tổ chức, thực hiện:

1. Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện các trách nhiệm theo quy định tại khoản 2 Điều 16 Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ.

2. Cục Thuế tỉnh Thái Nguyên ban hành thông báo nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước gửi chủ giấy phép và thực hiện các trách nhiệm theo quy định tại khoản 4 Điều 16 Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ.

3. Công ty cổ phần Khai khoáng Nam Việt nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đúng thời hạn theo thông báo của cơ quan thuế và thực hiện các trách nhiệm theo quy định tại Điều 17 Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ.

**Điều 3.** Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các đơn vị: Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính, Cục Thuế tỉnh, Kho bạc nhà nước tỉnh, Giám đốc Công ty cổ phần Khai khoáng Nam Việt và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Quang Tiến**